

Nhiên liệu sinh học Dung Quất trước cơ hội bứt phá mạnh mẽ

17:07 11/04/2026

Bối cảnh thị trường năng lượng toàn cầu biến động mạnh không chỉ đặt ra yêu cầu cấp thiết về bảo đảm an ninh năng lượng, mà còn mở ra dư địa phát triển cho các nguồn nhiên liệu thay thế, trong đó có nhiên liệu sinh học. Trước cơ hội đó, Nhà máy Nhiên liệu sinh học Dung Quất đang từng bước phục hồi, tạo nền tảng cho một giai đoạn phát triển mới với nhiều kỳ vọng.

Phục hồi vận hành, từng bước nâng công suất

Trên cơ sở hợp tác giữa Công ty cổ phần Nhiên liệu Dầu khí Miền Trung (BSR-BF) và các đối tác, quá trình khôi phục vận hành Nhà máy Nhiên liệu sinh học Dung Quất đã được triển khai bài bản, theo lộ trình rõ ràng. Chỉ trong thời gian ngắn, công tác bảo dưỡng, sửa chữa phần cơ khí đã hoàn tất vào ngày 20/1/2026. Cùng ngày, nhà máy chính thức vận hành trở lại, đánh dấu bước chuyển quan trọng sau thời gian dài ngừng hoạt động.

Chỉ 2 tuần sau, nhà máy đã cho ra lô sản phẩm ethanol đầu tiên. Đây không chỉ là dấu mốc kỹ thuật đáng chú ý, mà còn mở ra kỳ vọng mới cho quá trình phục hồi sản xuất. Tuy nhiên, để bảo đảm vận hành an toàn, ổn định, nhà máy đã chủ động dừng lại sau đó nhằm xử lý các tồn tại kỹ thuật phát sinh. Trong đợt chạy lại này, sản lượng ethanol đạt 462,7m³ và được xuất bán cho BSR để phục vụ phối trộn xăng sinh học, qua đó chính thức nối lại chuỗi sản xuất - tiêu thụ.

Trong tháng 3/2026, Nhà máy Nhiên liệu sinh học Dung Quất duy trì vận hành ở mức khoảng 60% công suất để ổn định hệ vi sinh. Sau đó tăng dần và hướng tới đạt 100% công suất từ giữa tháng 4/2026. Song song với quá trình khôi phục, BSR-BF cũng triển khai 8 nhóm giải pháp đổi mới sáng tạo nhằm tối ưu vận hành và gia tăng sản lượng.



Nhà máy Nhiên liệu sinh học Dung Quất đang hoạt động ở công suất cao, chuẩn bị vận hành 100% công suất từ giữa tháng 4/2026

Các giải pháp tập trung vào nâng cao hiệu suất tách, cải tiến enzyme, tăng công suất chưng cất, qua đó có thể giúp sản lượng tăng thêm 10-20%, thậm chí cao hơn ở một số công đoạn. Định hướng kinh tế tuần hoàn cũng được thể hiện rõ khi 100% nước thải và bã sắn được nghiên cứu chuyển hóa thành các sản phẩm có giá trị cao hơn.

Bên cạnh đó, việc gia tăng thu hồi CO₂, cải tiến hệ thống tuyến ống xuất sản phẩm trực tiếp và đăng ký tín chỉ carbon cho toàn bộ dây chuyền sản xuất được kỳ vọng sẽ nâng cao hiệu quả tổng thể, giảm chi phí và tăng sức cạnh tranh cho ethanol sản xuất trong nước.

Cần nhiều cơ chế để bứt phá

Trong bối cảnh nhu cầu xăng dầu trong nước gia tăng do tác động từ tình hình thế giới, đặc biệt là những bất ổn địa chính trị tại Trung Đông, phát triển nhiên liệu sinh học đang trở thành một giải pháp chiến lược nhằm giảm phụ thuộc vào nguồn cung bên ngoài và củng cố an ninh năng lượng quốc gia. Khi lộ trình sử dụng xăng sinh học E10 RON95 được thúc đẩy, nhu cầu ethanol trong nước được dự báo sẽ tăng mạnh trong thời gian tới.

Thực tế cho thấy, khi nguồn cung trong nước chưa đáp ứng đủ, Việt Nam vẫn phải nhập khẩu ethanol từ các thị trường như Brazil, Hoa Kỳ, Thái Lan và một số quốc gia Đông Nam Á. Đây đều là những nước có ngành công nghiệp ethanol

phát triển với quy mô lớn, giá thành cạnh tranh. Tuy nhiên, phụ thuộc vào nguồn nhập khẩu không chỉ làm gia tăng chi phí logistics mà còn tiềm ẩn rủi ro về nguồn cung trong bối cảnh thị trường thế giới biến động khó lường.

Chính vì vậy, việc đưa Nhà máy Nhiên liệu sinh học Dung Quất vào vận hành ổn định, từng bước nâng công suất và thay thế nguồn nhập khẩu là yêu cầu cấp thiết. Khi chủ động được nguồn cung ethanol trong nước, không chỉ giúp giảm áp lực nhập khẩu mà còn góp phần bình ổn giá xăng sinh học, nâng cao năng lực tự chủ năng lượng quốc gia.

Tuy nhiên, để tận dụng được cơ hội này, BSR-BF nói riêng và các doanh nghiệp sản xuất ethanol nói chung rất cần các cơ chế hỗ trợ đồng bộ. Trước hết, đó là cơ chế tài chính phù hợp để các doanh nghiệp tập trung nguồn lực cho sản xuất. Đồng thời cần nâng cao khả năng tiếp cận nguồn vốn vay lưu động từ hệ thống ngân hàng. Điều này là yếu tố then chốt giúp các doanh nghiệp ethanol bảo đảm dòng tiền trong giai đoạn phục hồi. Trong bối cảnh lãi suất huy động có xu hướng tăng, chi phí vốn đối với doanh nghiệp sản xuất ethanol cũng chịu áp lực lớn hơn. Vì vậy, cần có chính sách tín dụng ưu đãi dành cho lĩnh vực này, qua đó tạo điều kiện để doanh nghiệp duy trì và mở rộng sản xuất.

Về thị trường, cần có chính sách ưu tiên sử dụng ethanol sản xuất trong nước. Đồng thời chỉ cấp hạn ngạch nhập khẩu đối với phần thiếu hụt. Đây là điều kiện quan trọng để tạo đầu ra ổn định cho sản phẩm nội địa, giúp doanh nghiệp yên tâm đầu tư và mở rộng quy mô.

Ngoài ra, việc tận dụng tối đa hạ tầng hiện hữu như hệ thống bồn chứa, tuyến ống vận chuyển, cùng với việc ký kết các hợp đồng mua bán ethanol theo hướng trực tiếp, sẽ góp phần tối ưu chi phí và nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Ông Phạm Văn Vượng, Giám đốc Công ty BSR-BF chia sẻ, về lâu dài việc giao BSR-BF chủ trì triển khai các lĩnh vực mới như diesel sinh học, nhiên liệu hàng không bền vững (SAF), vi tảo hay trồng rừng sẽ giúp công ty mở ra không gian phát triển rộng lớn hơn, tiến sâu hơn trong chuỗi giá trị năng lượng xanh.

Có thể thấy, với nền tảng đang dần được củng cố lại, cộng thêm chiến lược đổi mới sáng tạo ngày càng rõ nét và thị trường mở ra nhiều dư địa phát triển, Nhà máy Nhiên liệu sinh học Dung Quất đang đứng trước cơ hội lớn để bứt phá. Khi các điểm nghẽn về cơ chế, nguồn lực và thị trường được tháo gỡ, BSR-BF hoàn toàn có thể trở thành một mắt xích quan trọng trong hệ sinh thái năng lượng quốc gia, góp phần thúc đẩy quá trình chuyển dịch năng lượng xanh và bền vững hơn.

